+ Giáo viên đặt câu hỏi về bố cục, hoạ tiết, màu, đậm nhạt, ... để học sinh nhận xét sau đó giáo viên bổ sung, khen ngợi động viên.









Một số bài vẽ tranh của học sinh

### 4. Phương pháp dạy - học tập nặn tạo dáng

#### 4.1. Khái niệm

Tập nặn tạo dáng nhằm mục đích cho học sinh tập làm quen với hình khối đơn giản, tập tạo ra dáng sinh động cho đối tượng ở các tư thế tự nhiên nhằm phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo của học sinh.

#### 4.2. Nhiệm vụ

- Học sinh được làm quen với các hình khối đơn giản và biết cách nhận xét đặc điểm khái quát nhất của đối tương để tâp năn tao dáng theo ý thích.
- Học sinh nắm được kĩ thuật nặin, kĩ thuật xé dán.
- Giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường khi thực hiện các bài nặn, xé dán.

## 4.3. Phương pháp tập nặn tạo dáng

### a) Quan sát, nhận xét đối tượng

+ Quan sát từ khối lớn, tổng thể (ví dụ: con voi, trâu, bò, sư tử ... có khối thân gần giống khối hộp chữ nhật, con chuột, nhím....có khối thân tròn hơi dài, nhọn phía phần đầu ...) đến khối các bộ phận, chi tiết như người gồm có khối đầu hơi tròn, khối cổ, khối thân mình, tay, chân ...; mèo, thỏ, voi, chuột, chó, trâu .... có khối đầu, cổ, thân mình, chân, đuôi; cá có khối đầu, mình, các vây lưng, đuôi, bụng ..., + Quan sát đặc điểm nổi bật nhất của con vật (ví dụ: con thỏ có đôi tai dài, con mèo có tai hình tam giác, con voi có tai to, vòi dài, con trâu có khối đầu hình tam giác, hai sừng dài, nhọn cong về phía sau, con bò cong có sừng về phíc trước...).

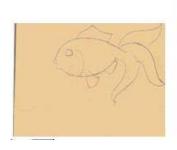
#### b) Cách nặn

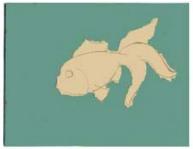
- + Có thể nặn từng bộ phận rồi ghép, dính lại thành khối chung hoặc nặn từ nguyên khối đất; có thể kết hợp cả hai cách trên.
- + Tạo các tư thế động cho đối tượng để dáng thêm sinh động, ví dụ dáng người đang ngồi chống cằm, dáng con gà đang gáy, đang mổ thóc, dáng con mèo đang nằm ngủ, ...

Trong chương trình mĩ thuật, có những bài tập nặn có thể thay thế bằng bài xé, dán, được tiến hành như sau (tham khảo thêm băng hình *Phương pháp hướng dẫn thực hành bài xé dán*)

#### c) Gợi ý cách xe,ù dán

- \* Cách 1: Vẽ hình vào giấy vẽ, xé vụn từng miếng nhỏ rồi dán vào hình đã vẽ sẵn, lưu ý màu sắc, đậm nhạt khi dán các bộ phận để không bị nát bài.
- \* Cách 2: Vẽ hình vào giấy màu hoặc xé trực tiếp trên giấy màu rồi dán vào giấy vẽ: Xé nguyên hình dáng (xem hình minh hoạ) hay xé từng bộ phận của mẫu. Trước khi dán cần đặt các miếng giấy màu đã xé trên giấy vẽ để điều chỉnh bố cục, hình mảng, ...







Hình minh hoạ gợi ý các bước thực hiện bài xé dán

## d) Vật liệu cho tập nặn và xé dán, gồm:

- Đất công nghiệp hay đất sét tự nhiên.
- Giấy thủ công, giấy báo, tạp chí, lá cây khô, ...



Đất công nghiệp dùng để nặn (hình trong vở thực hành của học sinh)

# 4.4. Đồ dùng dạy học tập nặn tạo dáng

Tranh, ảnh, tượng các dáng người, con vật, trái cây,.... (theo đề tài), que cắm, đất nặn, giấy các loại màu, hồ dán, ....

# 4.5. Phương pháp dạy - học tập nặn tạo dáng

- Giáo viên cần lựa chọn phương pháp dạy học thích hợp với trình độ, đặc điểm, ... học sinh
- Gợi ý một số phương pháp dạy học chủ yếu: Trực quan, gợi mở, luyện tập, liên hệ thực tiễn cuộc sống, ...
- Phương pháp dạy-học tập nặn tạo dáng được tiến hành theo các bước:

# a) Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét mẫu (khoảng 5 - 7 phút)

- + Sử dụng ĐDDH như ảnh chụp, hình vẽ, tượng .... của đối tượng để học sinh quan sát, tự nhận xét và phát biểu về cấu trúc, hình dáng sinh động, tự nhiên của đối tượng (có thể nhân cách hóa hình dáng các con vật)... sau đó giáo viên chốt lại ý chính.
- + Gợi ý về các tư thế, động tác của đối tượng (ví dụ dùng phương pháp gợi mở hỏi: dáng người chạy khác dáng đứng như thế nào? Dáng con mèo lúc đang ngủ khác

với dáng đang rình bắt chuột? Dáng con gà đang mổ thóc khác với dáng đang gáy?,...).

+ Gọi ý về môi trường sống của đối tượng (ví dụ: cá sống trong nước, trong nước còn có những con cá khác, có rong, bọt nước ...; mèo ăn cá xong, bên cạnh thường có cái gì? Bên cạnh con thỏ thường có củ gì?, ...).

## b) Hướng dẫn học sinh cách nặn hoặc xé dán (khoảng 5 - 7 phút)

- + Cần phát huy kinh nghiệm, hiểu biết về nặn, xé dán của học sinh bằng hệ thống câu hỏi (ví dụ: muốn nặn hoặc có bức tranh xé dán hình người, con vật, cây ... các em làm như thế nào?), học sinh trao đổi, thảo luận và nêu ý kiến.
- + Giáo viên củng cố cách nặn, xé dán bằng các thao tác mẫu.
- Sử dụng ĐDDH kết hợp với những thao tác của giáo viên để gợi ý cho học sinh cách năn hoặc xé dán.

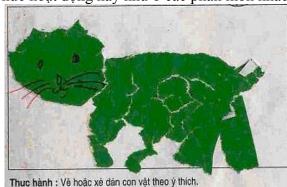
## c) Hướng dẫn học sinh làm bài (khoảng 20 - 25 phút)

- Giáo viên cần cất ĐDDH.
- Có thể cho học sinh thực hiện bài tập theo nhóm trên giấy khổ lớn hoặc làm việc cá nhân.
- Gợi mở để sản phẩm của học sinh có bố cục, màu sắc, đậm nhạt .... đẹp, tạo dáng sinh động cho đối tượng. Lưu ý bố cục của đường hướng các khối trong bài tập nặn tạo dáng của học sinh.

## d) Hướng dẫn học sinh nhận xét, đánh kết quả học tập (khoảng 5 - 6 phút)

- Đối với bài tập nặn tạo dáng, có thể cho học sinh trưng bày sản phẩm trên bàn, giáo viên đến từng bàn quan sát một số bài đẹp để nhận xét.
  - Đối với bài xé dán, giáo viên tổ chức hoạt đông này như ở các phân môn khác.









(Hình

minh hoạ trong vở tập vẽ của học sinh) Một số sản phẩm nặn, xé dán của học sinh

## 5. Phương pháp dạy - học thường thức mĩ thuật

#### 5.1. Khái niệm

Qua một số tranh vẽ thiếu nhi và các tác phẩm nghệ thuật tiêu biểu, học sinh được tiếp xúc, làm quen và biết cách thưởng thức vẻ đẹp của nghệ thuật tạo hình.

### 5.2. Đồ dùng dạy học thường thức mĩ thuật

Tranh, ảnh có nội dung của bài học:

- Những bài giới thiệu các tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng của các hoạ sĩ, giáo viên cần có tranh, ảnh chụp cỡ lớn (phiên bản hoặc sao chép lại), ...
- Những bài giới thiệu tranh thiếu nhi, giáo viên hướng dẫn học sinh tìm hiểu tranh trong tập vẽ hoặc có thể thay thế bằng những tranh thiếu nhi có cùng nội dung, có hình thức thể hiện đẹp.

## 5.3. Phương pháp dạy - học thường thức mĩ thuật

- Giáo viên cần lựa chọn phương pháp dạy học thích hợp với trình độ, đặc điểm, ... học sinh.
- Gợi ý một số phương pháp dạy học chủ yếu: Đàm thoại, học tập hợp tác trong nhóm nhỏ, trực quan, ...
- Phương pháp dạy-học thường thức mĩ thuật được tiến hành theo các bước:

# a) Hướng dẫn học sinh khai thác nội dung bài (khoảng 20 - 25 phút)

Có thể vận dụng phương pháp đàm thoại hoặc học tập theo nhóm nhỏ.

Hướng dẫn học sinh cách xem tranh, tượng; tìm hiểu tên tác phẩm, tác giả, chất liệu, thể loại tranh, ... tìm hiểu nội dung tranh, hình thức thể hiện (bố cục sắp xếp các mảng hình, cách thể hiện các nhân vật, màu sắc, đậm nhạt, ...), cần chú ý tới yếu tố thẩm mĩ: bố cục, hình tượng, đường nét, màu sắc, ... tránh tình trạng liệt kê hình ảnh, hướng dẫn học sinh nêu cảm nhận riêng về tác phẩm.

# b) Hướng dẫn học sinh trình bày kết quả sau khi khai thác nội dung bài (khoảng 10 - 15 phút)

Học sinh phát biểu cảm nghĩ của mình về các tác phẩm vừa xem, sau đó giáo viên nhận xét, bổ sung.

# 6. Tìm hiểu các tiêu chí đánh giá kết quả học tập của học sinh

## 6.1. Tác dụng của việc đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Động viên, khích lệ học sinh học tập.
- Nắm được tình hình học tập của học sinh.
- Rút kinh nghiệm cho giảng dạy của giáo viên để việc học tập của học sinh có hiệu quả hơn.

# 6.2. Đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa vào những yếu tố sau:

- Lấy động viên, khích lệ là chính, cố gắng tìm ra những ưu điểm dù nhỏ nhất trong bài vẽ của học sinh để kịp thời khen ngợi, động viên. Góp ý bài tập cho học sinh cần thận trọng, vì khi các em vẽ, mọi quy ước tạo hình dường như đều phải nhường bước cho cảm xúc.
- Không chỉ lấy việc thể hiện các kĩ năng vẽ, nặn, xé dán, ... để đánh giá mà cần lưu ý giáo dục thẩm mĩ là chính.
- Dựa vào tinh thần, thái độ tích cực hăng hái học tập của học sinh.

### 6.3. Nội dung đánh giá

Khi đánh giá cần căn cứ vào các kiến thức học sinh đã tiếp thu và thể hiện được trên bài tập về:

- + Bố cuc
- + Nét vẽ, hình vẽ
- + Hình dáng
- + Màu sắc, đậm nhạt

#### Cu thể:

#### Vẽ theo mẫu

- Bố cuc cân đối, thuận mắt.
- Có cách vẽ manh dan, thoải mái.
- Mô phỏng gần giống mẫu thực, không có sai sót chính về tỉ lệ, hình dáng, có ý thức về đậm nhạt, mảng, khối (lóp 4, 5).

#### Vẽ trang trí

- Biết vẽ các hoa tiết trang trí đơn giản.
- Vẽ màu vào mảng đều, gọn, không cấu thả.
- Có sáng tạo trong bố cục, hoạ tiết, màu sắc, ...
- Biết sắp xếp các mảng đậm, nhạt, chính, phụ sao cho rõ trọng tâm.

#### Vẽ tranh

- Vẽ đúng nội dung, có cảm xúc về đề tài.
- Có cách vẽ riêng. Bố cục độc đáo, cách sắp xếp nhân vật, cảnh vật trong tranh thuận mắt, cân đối làm rõ đề tài, biết tìm những hình ảnh phụ cho bài vẽ sinh động hơn.
  - Cách vẽ không gò bó, cứng nhắc, nét vẽ thoải mái, hình vẽ rõ, ngộ nghĩnh, sinh động, phù hợp với lứa tuổi, vẽ màu theo ý thích, có hòa sắc đẹp: màu sắc tươi tắn, trong sáng, không loè loẹt.

#### Lưu ý

Ở một số địa phương có hoàn cảnh khó khăn, giáo viên có thể cho học sinh vẽ bài của các phân môn trên giấy, trên bảng, trên nền đất, ... vẽ bằng bút chì, bút bi, phấn, ... miễn sao các em ham thích vẽ, được vẽ, ...

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin này trong những tài liệu sau:

- Nguyễn Quốc Toản, Triệu Khắc Lễ, Nguyễn Lăng Bình *Mĩ thuật và phương pháp dạy học Mĩ thuật tiểu học* tập 1, 2, 3, NXB Giáo dục 1998, 1999.
- Sách giáo viên mĩ thuật lớp 1, 2, 3, 4, 5, NXB Giáo dục.
- Sách giáo khoa mĩ thuật lớp 4, 5, NXB Giáo dục.
- Tài liệu bồi dưỡng giáo viên lớp 1, 2, 3, 4, 5, phần Mĩ thuật, NXB Giáo dục.



# - Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái niệm, nhiệm vụ, phương pháp tiến hành vẽ bài các phân môn.

+ Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để nắm khái niệm, nhiệm vụ, phương pháp tiến hành vẽ bài các phân môn.

# - Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu phương pháp dạy học phân môn vẽ theo mẫu.

- + Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để tìm hiểu phương pháp dạy phân môn vẽ theo mẫu.
- + Hoạt động trên lớp: Xem băng hình tiết dạy *Vẽ theo mẫu trái cây có dạng hình tròn*. Giáo viên hướng dẫn sinh viên ghi chép các hoạt động dạy-học chủ yếu, những phương pháp dạy học được vận dụng trong tiết dạy, ...
- + Thảo luận nhóm (5-6 SV) tìm hiểu trong băng hình, giáo viên đã vận dụng phương pháp dạy học như thế nào trong các hoạt động dạy-học? Các bạn có nhận xét gì khi giáo viên góp ý hình vẽ trên bảng của học sinh trong hoạt động hướng dẫn học sinh cách vẽ? Cách sử dụng đồ dùng dạy học, cách vận dụng phương pháp dạy-học, cách tổ chức các hoạt động dạy-học như thế nào để phát huy tính tích cực, tự giác, kinh nghiệm có sẵn của học sinh khi dạy phân môn vẽ theo mẫu? + Giáo viên trình bày nôi dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

# - Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu phương pháp dạy học phân môn vẽ trang trí.

- + Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để tìm hiểu phương pháp dạy phân môn vẽ trang trí.
- + Thảo luận nhóm (5-6 SV) để tìm hiểu cách sử dụng đồ dùng dạy học, cách vận dụng phương pháp dạy-học, cách tổ chức các hoạt động dạy-học như thế nào để phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo, những kinh nghiệm có sẵn của học sinh khi dạy phân môn vẽ trang trí.
- + Giáo viên trình bày nội dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

# - Nhiệm vụ 4: Tìm hiểu phương pháp dạy học phân môn vẽ tranh.

- + Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để tìm hiểu phương pháp dạy phân môn vẽ tranh.
- + Thảo luận nhóm (5-6 SV) để tìm hiểu cách sử dụng đồ dùng dạy học, cách vận dụng phương pháp dạy-học, cách tổ chức các hoạt động dạy-học như thế nào để

phát huy tính tích cực, tự giác, kinh nghiệm có sẵn của học sinh khi dạy phân môn vẽ tranh.

+ Giáo viên trình bày nội dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

# - Nhiệm vụ 5: Tìm hiểu phương pháp dạy học phân môn tập nặn tạo dáng tự do.

- + Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để tìm hiểu phương pháp dạy phân môn tập nặn tạo dáng tự do.
- + Hoạt động trên lớp: Xem băng hình *Phương pháp hướng dẫn thực hành bài xé dán*. Giáo viên hướng dẫn sinh viên tìm hiểu cách hướng dẫn thực hiện bài xé dán trong băng hình.
- + Thảo luận nhóm (5-6 SV) để tìm hiểu cách sử dụng đồ dùng dạy học, cách vận dụng phương pháp dạy-học, cách tổ chức các hoạt động dạy-học như thế nào để phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo, những kinh nghiệm có sẵn của học sinh khi dạy phân môn tập nặn tạo dáng tự do.
- + Giáo viên trình bày nội dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

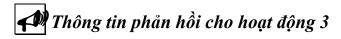
# - Nhiệm vụ 6: Tìm hiểu phương pháp dạy học phân môn thường thức mĩ thuật.

- + Hoạt động cá nhân, đọc thông tin để tìm hiểu phương pháp dạy phân môn thường thức mĩ thuật.
- + Thảo luận nhóm (5-6 SV) để tìm hiểu cách sử dụng đồ dùng dạy học, cách vận dụng phương pháp dạy-học, cách tổ chức các hoạt động dạy-học như thế nào để phát huy tính tích cực, tự giác, kinh nghiệm có sẵn của học sinh khi dạy phân môn thường thức mĩ thuật.
- + Giáo viên trình bày nội dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.
- Nhiệm vụ 7: Tìm hiểu những hiện tượng thường gặp trong bài vẽ của học sinh.
  - + Hoạt động nhóm (5-6 SV ), quan sát, nhận xét một số bài vẽ của học sinh in trong tài liệu để có biện pháp hướng dẫn các em vẽ bài tốt hơn.
  - + Giáo viên trình bày nôi dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.
- Nhiệm vụ 8: Tìm hiểu tầm quan trọng và nội dung đánh giá kết quả học tập của học sinh
  - + Hoạt động cá nhân: đọc thông tin của hoạt động để tìm hiểu tầm quan trọng và nội dung đánh giá kết quả học tập của học sinh
  - + Hoạt động trên lớp: Giáo viên trình bày nội dung thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.



# ☐ Đánh giá hoạt động 3

- 1. Bạn hãy trả lời câu hỏi làm thế nào để học sinh hiểu cách vẽ và thể hiện tốt những bài tập trong chương trình mĩ thuật tiểu học?
- 2. Tại sao cần nắm được nhược điểm thường gặp trong bài vẽ của học sinh tiểu học?
- 3. Bạn hãy nêu:
  - a. Tác dụng của việc đánh giá kết quả học tập của học sinh?
  - b. Tiêu chí đánh giá bài vẽ của học sinh?



### 1. Phương pháp dạy các phân môn

(xem thông tin của hoạt động).

Trong băng hình *Các hoạt động dạy-học trong một giờ dạy vẽ theo mẫu*, giáo viên đã vận dụng phương pháp dạy học như: trực quan, quan sát, đàm thoại, học tập trong nhóm nhỏ, luyện tập, gợi mở trong các hoạt động của giờ dạy vẽ theo mẫu. Khi giáo viên nhận xét hình vẽ trên bảng của học sinh trong hoạt động hướng dẫn học sinh cách vẽ, không nên nhận xét học sinh "vẽ chưa giống lắm" vì yêu cầu dựng hình của bài vẽ theo mẫu trong trường tiểu học là mô phỏng gần giống mẫu.

### 2. Nhân xét những hiện tương thường gặp trong bài vẽ của học sinh

#### 2.1. Bài vẽ theo mẫu

- + Thường vẽ nhỏ so với trang giấy, do đó giáo viên cần lưu ý hướng dẫn học sinh vẽ cân đối trên trang giấy.
- + Thích trang trí thêm, giáo viên hướng dẫn học sinh vẽ được hình dáng chung của mẫu trước, sau đó vẽ màu theo ý thích (đối với lớp 1, 2, 3).
- + Đôi khi các em vẽ cả những gì không thấy, giáo viên không nên can thiệp, hãy để các em vẽ theo cảm nhận riêng.

#### 2.2. Bài vẽ trang trí

- + Chưa có ý thức vẽ mảng chính, phụ, to, nhỏ khác nhau. Các mảng hình thường nhỏ, đều nhau nên khoảng trống nền lớn, không cân đối giữa mảng hình và nền.
- + Thường hay vẽ theo các hình minh hoạ của giáo viên mà chưa có sự sáng tạo trong bố cục, hoạ tiết do đó giáo viên cần có ĐDDH đẹp, rõ, ... để học sinh quan sát, so sánh tự nhận ra cái đẹp và cái chưa đẹp, thấy được sự phong phú của bố cục.
- + Vẽ màu thường chưa chú ý đến trọng tâm, chưa có hoà sắc nóng lạnh; chưa có thói quen pha, chồng màu, thường dùng màu nguyên nên dễ sặc sỡ, loè loẹt, chưa chú ý đến đậm nhạt của màu, vẽ chì thường thiếu đậm do vẽ nhẹ tay, vẽ màu sáp thường không gọn trong hình.

#### 2.3. Bài vẽ tranh

- + Thường có bố cục rời rạc, hình nhỏ, mang tính liệt kê, dàn trải, ít rõ chính phụ. Dáng hình thường chung chung. Ví dụ: tóc, mặt, giày dép ... cùng một kiểu.
- + Màu sắc thường rực rõ đôi lúc dẫn đến loè loẹt, đôi lúc vô lí, đậm nhạt thường chuyển đột ngột, phân bố chưa cân đối, giáo viên cần gợi ý cho học sinh sửa chữa thiếu sót trên nhưng nên tôn trọng cách vẽ màu sắc của các em.
- + Có những bài có bố cục độc đáo, sáng tạo, có hoà sắc vui tươi, giáo viên cần lưu ý để động viên, khuyến khích.

# 2. Cần nắm được nhược điểm thường gặp trong bài vẽ của học sinh tiểu học nhằm:

- Giúp cho giáo viên đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách khách quan, không lấy các tiêu chuẩn đánh giá bài dành cho học sinh cấp lớn để nhận xét bài của học sinh tiểu học.
- Giúp cho giáo viên khi hướng dẫn cho học sinh vẽ bài khắc phục được những nhược điểm đã nêu.